

Số: 356/QĐ-UBND

Nha Trang, ngày 20 tháng 4 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với hộ ông Võ Trung Trực khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;





Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số ~~1304~~/TTPTQĐ-PT ngày ~~25/11~~/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ~~1129~~/TTr-TNMT ngày ~~28/11~~/2022,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ đối với hộ ông **Võ Trung Trực** để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang, cụ thể như sau:

**1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:** : 270.775.555 đồng

Trong đó:

- Bồi thường về đất : 68.616.720 đồng



- Bồi thường về tài sản	:	202.066.015 đồng
- Bồi thường về cây trồng	:	92.820 đồng
- Bồi thường chi phí di chuyển	:	0
- Hỗ trợ khác	:	0
<b>2. Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% kinh phí bồi thường, hỗ trợ)</b>	:	<b>5.415.511 đồng</b>
- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	270.776 đồng
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	162.465 đồng
- Trích cho Tổ chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	54.155 đồng
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)	:	54.155 đồng
<b>3. Tổng kinh phí khen thưởng (người dân được nhận nếu bàn giao đúng quy định)</b>	:	<b>11.000.000 đồng</b>
<b>4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (=1+2+3) (đã làm tròn)</b>	:	<b>287.191.000 đồng</b>

*(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy triệu, một trăm chín mươi một ngàn đồng)*

*(Đính kèm phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm:**

- Sử dụng kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ tại Khoản 2, Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp giao Quyết định bồi thường, hỗ trợ đến hộ **ông Võ Trung Trực**; niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp; gửi giấy mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ **ông Võ Trung Trực**.

- Phối hợp Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa và UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ.

- Phối hợp UBND phường Ngọc Hiệp tiếp nhận mặt bằng đất trồng của hộ **ông Võ Trung Trực** tại Quyết định số ~~3563~~/QĐ-UBND ngày 30...tháng 11... năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang.

### **2. Hộ ông Võ Trung Trực:**





- Nhận tiền bồi thường, hỗ trợ ghi tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo đúng thời gian quy định, đồng thời nộp bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa để thu hồi hoặc chính lý theo quy định.

- Thực hiện bàn giao mặt bằng đất trống cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày được mời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ lần đầu.

- Trường hợp bàn giao mặt bằng đúng thời hạn (20 ngày) sẽ được nhận tiền khen thưởng ghi tại Khoản 3, Điều 1 Quyết định này.

- Trường hợp không chấp hành nhận tiền bồi thường, hỗ trợ thì vẫn phải chấp hành bàn giao mặt bằng trong thời hạn nêu trên.

3. UBND phường Ngọc Hiệp phối hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa tổ chức thực hiện theo khoản 1 điều này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang, Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa, Trưởng các phòng: Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Quản lý đô thị, Kinh tế, Chi cục trưởng chi cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa, Giám đốc Ban QLDA Phát triển tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp, hộ ông **Võ Trung Trục** chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- UBND phường Ngọc Hiệp (niêm yết);
- Lưu : VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG

Số: 3563/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 30...tháng 11... năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Thu hồi đất đối với hộ ông Võ Trung Trực đang sử dụng để thực hiện dự án: Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, quy định chi tiết thi hành Luật Đất Đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2020/QĐ-UBND ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy định về bảng giá đất ổn định định kỳ 5 năm 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2978/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa ban hành kèm theo Quyết định số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định bảng giá xây dựng mới các loại nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất và chi phí bồi thường một số công trình trên đất, địa bàn tỉnh Khánh Hòa;





Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Bảng giá bồi thường, hỗ trợ các loại cây trồng trên đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Văn bản số 2483/STC-QLG ngày 01/7/2022 của Sở Tài chính về việc Giá gạo để tính hỗ trợ, ổn định đời sống và ổn định sản xuất;

Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện BT, HT, TĐC dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa V/v phê duyệt một số nội dung về BT, HT, TĐC khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang và dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng khu tái định cư Ngọc Hiệp.

Căn cứ Thông báo số 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thành phố Nha Trang Về việc thu hồi đất đối với hạng mục Xây dựng Kè và đường Nam Sông Cái Nha Trang để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải - Tiểu dự án Nha Trang, thành phố Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên Hải – Tiểu dự án Nha Trang - hạng mục: Xây dựng Kè và Đường Nam Sông Cái;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa tại Văn bản số ~~1304~~/TTPTQĐ-PT ngày ~~25/11~~/2022 và của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số ~~7129~~/TTr-TNMT ngày ~~28/11~~/2022,

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thu hồi 66,3 m<sup>2</sup> đất đối với hộ ông **Võ Trung Trực** đang sử dụng tại Tổ 7 Lư Cầm, phường Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang, Thửa đất số 57, mảnh trích đo địa chính số 1 do Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa lập và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định tại mảnh trích đo địa chính số 65-2022



ngày 24 tháng 8 năm 2022 (Tuơng ứng thửa đất số 122(1Phần) tờ bản đồ địa chính số 13, phường Ngọc Hiệp).

Lý do thu hồi đất: Thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang.

## **Điều 2. Phân công thực hiện:**

1. Chủ tịch UBND phường Ngọc Hiệp có trách nhiệm giao Quyết định này cho hộ ông Võ Trung Trục ; trường hợp ông Võ Trung Trục không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND phường Ngọc Hiệp, tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư UBND phường Ngọc Hiệp;

2. Trung tâm Phát triển Quỹ đất Khánh Hòa có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa, UBND phường Ngọc Hiệp tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định, thu hồi các giấy tờ (bản gốc) về quyền sử dụng đất, về quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất (nếu có) của hộ ông Võ Trung Trục để chuyển cho Văn phòng Đăng ký đất đai Khánh Hòa – Chi nhánh Nha Trang làm thủ tục thu hồi, chính lý.

3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố Nha Trang có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Nha Trang;

4. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất Khánh Hòa phối hợp với UBND phường Ngọc Hiệp quản lý chặt chẽ quỹ đất đã thu hồi và bàn giao cho Ban Quản lý dự án Phát triển Khánh Hòa để thực hiện dự án Môi trường bền vững các thành phố Duyên hải – Tiểu dự án Nha Trang

## **Điều 3.**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cơ quan, cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Phòng TNMT;
- VPĐKĐĐ Khánh Hòa – CN Nha Trang;
- Lưu : VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phan Thanh Liêm**







UBND THÀNH PHỐ NHA TRANG  
HỘI ĐỒNG BT, HT & TĐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC

**PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CỬ ĐỐI VỚI ÔNG VÕ  
TRUNG TRỰC  
DỰ ÁN: MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG CÁC THÀNH PHỐ DUYN HẢI - TIÊU  
DỰ ÁN NHA TRANG**

**ĐỊA BÀN: PHƯỜNG NGỌC HIỆP, THÀNH PHỐ NHA TRANG**

*(Kèm Quyết định số: 352../QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2022 của UBND thành phố Nha Trang)*







**A. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CỤ:**

STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	<p><b>Ông Võ Trung Trực</b> - Địa chỉ thường trú: 11/6 Khu máy nước, phường Phước Tân, Tp Nha Trang</p> <p>- Địa chỉ thửa đất thu hồi: Tô 7 Lư Cẩm, phường Ngọc Hiệp, Tp Nha Trang</p>	<p><b>** Giấy xác nhận về thửa đất bị thu hồi để phục vụ cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất số 1263/XN-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2022 của UBND phường Ngọc Hiệp xác nhận:</b></p> <p><i>Thửa đất số 57, mảnh trích do địa chính số 1; đổi chiếu tương ứng thửa đất số 122(1Phân), tờ bản đồ địa chính số 13, phường Ngọc Hiệp;</i></p> <p><b>* Nguồn gốc:</b> Nguồn gốc đất trước đây của ông Lê Thị Kỳ sử dụng và đăng ký kê khai trong Sổ đăng ký ruộng đất năm 1986 với diện tích 300m<sup>2</sup> T tại thửa 26 TĐĐ số 3, diện tích kê khai áng chừng thực tế lớn hơn nhiều.</p> <p>Bà Lê Thị Kỳ chết (2001), không để lại di chúc, đến ngày 23/3/2015 các người con của bà Kỳ tự hợp làm biên bản thỏa thuận phân đất cho bảy chị em sử dụng, không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Trong đó: Bà Nguyễn Thị Thảo được nhận phần đất có diện tích: 146,1m<sup>2</sup> Đến ngày 27/10/2020, Bà Nguyễn Thị Thảo làm giấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Bà Hà Yến Nhi với diện tích 65,5m<sup>2</sup>, không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Cùng năm 2020, Bà Hà Yến Nhi làm giấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho Ông Võ Trung Trực với diện tích 65,5m<sup>2</sup>, không có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.</p>	<p><b>4</b></p> <p>I. Về đất</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng diện tích (57-1)</li> <li>- Diện tích đất thu hồi</li> <li>- Diện tích đất còn lại</li> </ul> <p><b>*/ Diện tích không bồi thường, được hỗ trợ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Khoản 4, Điều 82 Luật Đất đai 2013, không bồi thường đối với phần diện tích 66,3m<sup>2</sup> do không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận;</li> <li>- Căn cứ Điểm 8a, Khoản 4, Điều 1 QĐ 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/03/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa;</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 11/10/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt bổ sung giá đất cụ thể tính bồi thường, tính tiền sử dụng đất tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án Môi trường bền vững các thành phố duyên hải - Tiêu dự án Nha Trang, hạng mục Xây dựng Kê và Đường nam Sông Cái.</li> </ul>	<p>m<sup>2</sup></p> <p>m<sup>2</sup></p> <p>m<sup>2</sup></p>	<p>66,3</p> <p>66,3</p> <p>0,0</p>	<p>1.596.000</p>	<p>90%</p>	<p>57.168.720</p>	<p>11.448.000</p>	



TT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỒ TRỢ	Đơn vị tính	Đơn lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
		Đền ngày 14/07/2022, tại UBND Phường Ngọc Hiệp các người con của Bà Kỳ lập văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế để xác nhận lại việc thỏa thuận phân chia ngày 23/03/2015, được UBND phường Ngọc Hiệp chứng thực ngày 14/7/2022 số chứng thực 10 quyền số 01/2022- SCT/HD, GD. - Thời điểm sử dụng đất: năm 2020 - Tổng diện tích đất: 66,3m <sup>2</sup> + Khuôn viên, ranh giới thửa đất: Đông giáp: thửa 58 mảnh trích đo địa chính số 01, dài: 10,80m Tây giáp: thửa 56 mảnh trích đo địa chính số 01, dài: 8,60m Nam giáp: Đường đất, dài: 3,94m Thửa 60 mảnh trích đo địa chính số 01, dài: 2,82m Bắc giáp: thửa 77 mảnh trích đo địa chính số 01, dài: 6,52m - Loại đất: đất trồng cây lâu năm. * Quá trình sử dụng đất: - Những thay đổi về diện tích đất, khuôn viên, ranh giới thửa đất: có. - Những thay đổi về loại đất: trên đất hiện có nhà, diện tích 39,5m <sup>2</sup> , thời điểm thay đổi: năm 2010 (bản đồ Vlap được phê duyệt năm 2015 và theo ý kiến khu dân cư). * Tình hình tranh chấp đối với thửa đất: Tại thời điểm xác nhận nguồn gốc quá trình sử dụng đất, không có đơn thư tranh chấp, khiếu nại. * Trường hợp diện tích đất thể hiện trên giấy tờ về quyền sử dụng đất có sự chênh	Đường Hương lộ Ngọc Hiệp (đoạn từ hết tỉnh xã Ngọc Trang cộng thêm 100m đến Hương lộ 45) - Phường Ngọc Hiệp, Vị trí 5 (Đơn giá: 480.000đ/m <sup>2</sup> ) <b>III. Tài sản gắn liền với đất:</b> <b>I. Công trình, vật kiến trúc:</b> *TB thu hồi đất: 1848/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND TP Nhà Trang; *Bồi thường, hỗ trợ theo: + Khoản 4 Điều 1, QĐ số 565/QĐ-UBND ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa; +Tiêu mục 33, mục 3.2.1.4, Khoản 3.2. Chính phủ phê duyệt tại văn bản 1078/TTg-QHQT ngày 22/6/2016; + Mục 1.4, Khoản 1, Phụ lục 2 – Ma trận quyền lợi – Khung chính sách tái định cư. *Áp dụng theo quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa.	m <sup>2</sup> XD	39,8	3.664.342	100%	100%	145.840.812	
			- Nhà 1 tầng, tường xây gạch 100 cao 3,3m bô trụ, móng 5 lớp đá chẻ, tường sơn nước, mái tole, trần thạch cao, nền gạch men, cửa gỗ tole, DTXD = DTGT = 5,4m x 7,37m = 39,8m <sup>2</sup> XD (Phụ lục 1, mục 4.5, đơn giá: 3.266.890đ/m <sup>2</sup> XD, đơn giá được điều chỉnh tăng với hệ số 1,13 do tương đồng nước (Phụ lục 1, STT3), đơn giá công thêm 250.442đ/m <sup>2</sup> do nền gạch men (Phụ lục 1, STT4) và đơn giá giảm 8,5% do không có nhà vệ sinh (Phụ lục 1, STT11), đơn giá = (3.266.890đ/m <sup>2</sup> XD x 1,13) + 250.442đ/m <sup>2</sup> - (3.266.890đ/m <sup>2</sup> XD x 8,5%) = 3.664.342đ/m <sup>2</sup> XD) - Ôp men tường, DT: 0,9m x 2,6m = 2,34m <sup>2</sup>	m <sup>2</sup>	2,34	309.524		100%	724.286	
									202.066.015	
									202.158.835	







STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỒ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	
		- Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của Bà Nguyễn Thị Thảo làm chuyển nhượng cho Bà Hà Yến Nhi ngày 27/10/2020. - Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất của Bà Hà Yến Nhi làm chuyển nhượng cho Ông Võ Trung Trực năm 2020. - Trích đo địa chỉ thửa đất ngày 30/03/2015. - Trích đo địa chỉ thửa đất ngày 30/11/2020. - Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế có chứng thực của UBND Phường Ngọc Hiệp ngày 14/07/2022. - Biên bản xác định đường loại vị trí. - Biên bản họp Hội đồng ngày 04/10/2022 (STT 23) - Thông báo niêm yết 314 ngày 27/10/2022 - Biên bản niêm yết ngày 01/11/2022 - Biên bản kết thúc niêm yết ngày 22/11/2022 - Biên bản đối thoại ngày 25/11/2022.	lượng cao 0,9m (Phụ lục V, STT11), đơn giá = 1.700.431đ/m <sup>2</sup> - (1.700.431đ/m <sup>2</sup> x 8,5%) = 1.555.894đ/m <sup>2</sup> - Tường xây gạch cao 1,5m móng 2 lớp đá chẻ dài 1,1m (Phụ lục I, mục B.9, đơn giá: 861.578đ/m <sup>2</sup> ) 2. Tài sản khác: Không có 3. Cây trồng: Áp dụng QĐ số 2179/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 và QĐ 2985/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa: - Mướp trồng giàn DT: (1,4m x 3,9m) + (0,3m x 3,9m) = 6,63m <sup>2</sup>	m <sup>2</sup>	6,63	14.000	100%	100%	947.736	92.820	
			<b>III. Bồi thường di chuyển</b> Không bồi thường theo Điều 14 QĐ 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa						0		
			<b>IV. Chính sách hỗ trợ:</b> 1. Hỗ trợ ổn định đời sống: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 1a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa						0		
			2. Hỗ trợ tiền thuê nhà ở: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 2a, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa						0		
			3. Hỗ trợ di chuyển: Không hỗ trợ theo quy định tại Điểm 2e, Khoản 4, Điều 1 QĐ số 04/2022/QĐ-UBND ngày 09/3/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa						0		
			Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ						270.775.555		
			V. Phần khen thưởng						11.000.000		



STT	HỌ TÊN VÀ ĐỊA CHỈ (Nơi ở và nơi giải tỏa)	GIẤY TỜ NGUỒN GỐC NHÀ ĐẤT	NỘI DUNG BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ	Đơn vị tính	Khối lượng BT, HT	Đơn giá (đồng)	Mức BT (%)	Mức HT (%)	THÀNH TIỀN (đồng)	TỔNG TIỀN (đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
			<p><i>Căn cứ Khoản 1 Điều 35 QĐ số 10/2021/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa:</i></p> <p>- Xét khen thưởng: được thưởng 10% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ mức thưởng thấp nhất không dưới một (01) triệu đồng và cao nhất không quá tám (08) triệu đồng; Chỉ chi trả tiền khu hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt quyết định thu hồi đất, giao mặt bằng trong thời gian quy định</p> <p>- Trường hợp theo yêu cầu phải bàn giao mặt bằng cho dự án trước thời hạn (khi chưa nhận tiền hoặc chưa nhận đất tái định cư) thì ngoài khoản thưởng trên còn được thưởng động viên ba (03) triệu đồng/hộ</p> <p><b>VI. Tái định cư</b>  <i>Hộ gia đình không đủ điều kiện bố trí tái định cư theo quy định. (Viễn ở sau 1/7/2014)</i></p>	hộ	1	8.000.000			8.000.000	
				hộ	1	3.000.000			3.000.000	

**B. TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

1/ Số trường hợp bị giải tỏa:

2/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

Trong đó:

- Bồi thường về đất
- Bồi thường về tài sản
- Bồi thường về cây trồng
- Bồi thường chi phí di chuyển
- Hỗ trợ khác

3/ Kinh phí tổ chức bồi thường, hỗ trợ (2% tổng kinh phí bồi thường hỗ trợ) chi cho các đơn vị có liên quan thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng:

- Trích cho phòng Tài nguyên và Môi trường (5% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)
- Trích cho UBND phường Ngọc Hiệp (3% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)

01 trường hợp / 01 thửa  
270.775.555 đồng

68.616.720 đồng  
202.066.015 đồng  
92.820 đồng  
0  
0

5.415.511 đồng  
270.776 đồng  
162.465 đồng



- Trích cho Tô chức, cá nhân đã tham gia tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)  
- Trích cho Sở Tài nguyên và Môi trường và Môi trường (1% kinh phí tổ chức bồi thường hỗ trợ)

4/ Tổng kinh phí khen thưởng

5/ Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ, khen thưởng và tổ chức thực hiện (đã làm tròn)

(Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy triệu, một trăm chín mươi một ngàn đồng)

54.155 đồng

54.155 đồng

11.000.000 đồng

287.191.000 đồng

Người lập

Nguyễn Thị Anh

Người soát

Lê Thị Thu Nguyệt

Phụ trách phòng

Đỗ Duy Luân

Ban QLDA Phát triển KH

(Chủ đầu tư)

GIÁM ĐỐC



Hồ Tấn Quang

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT KH

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Minh Tuấn

Khánh Hòa, ngày 25 tháng 11 năm 2022







